

**MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ VAI TRÒ CỦA CÁN BỘ LÃNH ĐẠO,
QUẢN LÝ CẤP CƠ SỞ TRONG VIỆC THỰC HIỆN QUYỀN TRẺ EM**
(*Qua nghiên cứu trường hợp huyện Bình Phú, tỉnh Bình Phước*)

NGUYỄN THỊ MINH NHÂM*

Cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn) không chỉ là cấp trực tiếp thực hiện, mà còn là nơi kiểm nghiệm hiệu lực, tính đúng đắn của đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Cán bộ lãnh đạo, quản lý (LĐ, QL) cấp cơ sở là những người giữ vai trò quyết định trong việc hiện thực hoá sự lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước về mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội ở địa phương. Do vậy, cũng như các chủ trương, chính sách khác, quyền trẻ em¹ phải được thực hiện từ cơ sở với vai trò quan trọng nhất thuộc về đội ngũ cán bộ LĐ, QL ở cấp này, đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định “Cấp xã làm được việc thì mọi công việc đều xong xuôi”².

Bài viết sẽ đề cập đến bốn phát hiện đáng chú ý trong nghiên cứu “*Vai trò của cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở trong việc thực hiện quyền trẻ em ở huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước hiện nay*” do tác giả tiến hành vào tháng 5/2009, với 725 phiếu anket cho cán bộ LĐ, QL cấp xã, ấp và nhân dân (gồm trẻ em, giáo viên, cha mẹ), 21 cuộc phỏng vấn sâu trong huyện Đồng Phú và một số cuộc phỏng vấn sâu ở các huyện, thị khác trong tỉnh.

1. Cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở tự đánh giá đã phát huy vai trò trong việc thực hiện quyền trẻ em cao hơn đánh giá của nhân dân

Trong công tác tuyên truyền, vận động thực hiện quyền trẻ em: 60% cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở cho biết hoạt động tuyên truyền quyền trẻ em được tiến hành thông qua đội ngũ cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở. Nhưng chỉ có 28,0% giáo viên, 26,3% cha mẹ và 17,4% trẻ em cho rằng được biết Công ước quốc tế về quyền trẻ em từ đội ngũ cán bộ này. Mức độ thường xuyên tuyên truyền, vận động của cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở, nhóm cha mẹ đánh giá chỉ đạt 51,7%; thỉnh thoảng 45,6%; có 2,7% cho biết cán bộ chưa bao giờ tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện quyền trẻ em. Trong khi đó, ở nhóm giáo viên mức độ thường xuyên chỉ chiếm 45,1%; thỉnh thoảng 53,5%; 1,4% cho biết cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở chưa bao giờ tuyên truyền, vận động.

“Việc tuyên truyền còn chưa sâu sát lắm, chưa đến với dân. Chỉ có hội hè, cán bộ mới xuống, lâu lâu mới xuống, chưa quan tâm lắm đến vùng sâu vùng xa. Tôi thấy cán

* *ThS, Ban Tuyên giáo tỉnh uỷ Bình Phước.*

¹ Theo Công ước về Quyền trẻ em của Liên Hợp Quốc, Việt Nam là một trong những quốc gia đầu tiên đã ký công ước này.

² Hồ Chí Minh toàn tập. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia. H 2002, t5, tr 371.

bộ chưa sâu sát cơ sở, chưa đến thực tế từng nhà. Người dân cần đến thực tế hơn” (PVS, trưởng ấp).

Phần lớn cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở cho rằng, vai trò tuyên truyền, vận động, thuyết phục có tiến triển tốt hơn so với trước khi thành lập huyện, chiếm 79,3%. Nhưng ở nhóm cha mẹ thì tỷ lệ này chỉ là 67,6%. Việc cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở tự đánh giá cao vai trò tuyên truyền, vận động, thuyết phục thực hiện quyền trẻ em hơn so với ý kiến đánh giá của nhân dân đã cho thấy, nhân dân có những đòi hỏi, kỳ vọng rất cao về vai trò của cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở trong việc thực hiện quyền trẻ em. Kết quả khảo sát cũng cho thấy công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện quyền trẻ em đứng vị trí thứ ba trong số các mong muốn của cha mẹ và giáo viên mà cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở phải thực hiện tốt.

Trong công tác tổ chức thực hiện và xử lý tình huống: Phần lớn cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở cho biết, quyền trẻ em, chương trình hành động quốc gia vì trẻ em đã được cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở đưa vào nghị quyết, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của địa phương (94,3%). Trong khi đó, giáo viên cho biết công việc này chỉ ở mức độ “có nhưng ít” (chiếm 47,3%) và “có đưa” (chiếm 37,7%).

Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy, phần lớn (95,6%) cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở tham gia công tác hoà giải các trường hợp bạo lực gia đình với trẻ em và các bất hoà trong gia đình trẻ em. Tuy nhiên, chỉ có 58,6% ý kiến cha mẹ xác nhận điều này và còn đến 35,2% ý kiến cho biết có nhưng còn ít. Nhóm giáo viên đánh giá thấp hơn đánh giá của nhóm cha mẹ, khi mà chỉ có 43,8% ý kiến cho biết cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở có tiến hành hoà giải và còn 41,8% ý kiến cho biết có nhưng còn ít. Nghĩa là, theo cha mẹ và giáo viên, công tác hoà giải cần được cán bộ LĐ, QL cơ sở thực hiện mạnh mẽ, tích cực hơn nữa.

“Trước khi ly hôn, chồng chị hay nhậu nhẹt, đánh đập vợ con, thì phụ nữ phường, khu phố cũng đến hoà giải, giải thích. Nhưng mấy người trong gia đình chồng chị ghê lắm, chửi cả cán bộ, nên họ đến được vài lần rồi thôi. Khi ly hôn xong, chồng chị lại quậy, công an phường, an ninh khu phố có đến nhưng ổng chạy mất, mấy lần như vậy, gọi họ không tới nữa” (PVS, nữ, 38 tuổi).

Phần lớn cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở (83,6%) cho rằng, khi trên địa bàn xảy ra tình trạng ngược đãi trẻ em, xâm hại trẻ em, vi phạm quyền trẻ em, cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở đều có mặt ngay sau khi xảy ra vi phạm và tích cực phối hợp điều tra, xác minh, xử lý những vụ việc vi phạm (96,7%). Tuy nhiên, ở nhóm cha mẹ thì chỉ có 70,2% cho rằng cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở có mặt ngay sau khi xảy ra vi phạm; 80,0% cho biết, cán bộ có tích cực phối hợp điều tra, xác minh, giải quyết vụ việc.

Cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở cùng lúc có nhiều cách xử lý khi ở địa phương có thiên tai, hoả hoạn, mất mùa, tai nạn bất ngờ để kịp thời giúp trẻ em và gia đình vượt qua

những khó khăn, làm cho việc thực hiện quyền trẻ em ít bị ảnh hưởng. Nhóm trẻ em cũng có 76,4% ý kiến xác định, cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở là người giúp đỡ gia đình các bạn nghèo, hay có hoàn cảnh khó khăn. Nhưng trẻ em lại chưa đánh giá cao việc tạo điều kiện được tham gia ý kiến với cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở, cung cấp thông tin mà trẻ em quan tâm (chỉ có 30,2% ý kiến đánh giá ở mức rất quan tâm). Ở nhóm cha mẹ, đa số ý kiến chưa đánh giá cao việc tổ chức thực hiện quyền trẻ em của cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở, thậm chí mức độ “trung bình” trong một số trường hợp còn chiếm tỷ lệ cao như: phòng chống tai nạn thương tích; vận động hỗ trợ phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật; cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, y tế...

Đánh giá tiến triển thực hiện vai trò tổ chức thực hiện và xử lý tình huống của cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở: nhóm cha mẹ đánh giá ở mức tốt hơn chiếm 64,3% và 57,5%, trong khi đó tự bản thân các cán bộ LĐ, QL đánh giá là 83,3% và 72,6%. Rõ ràng là có sự đánh giá khác nhau về một vấn đề giữa nhóm cán bộ LĐ, QL và các nhóm nhân dân. Mức độ ít tích cực hơn trong đánh giá của các nhóm nhân dân, theo chúng tôi là phù hợp hơn với thực tế.

Trong công tác kiểm tra, giám sát: Phần lớn cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở cho biết, địa phương đã đảm bảo thực hiện tốt quy chế dân chủ trong các dự án, chương trình bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em: thực hiện tốt chiếm 69,7%, bình thường 27,3%. Trong khi đó, tỷ lệ này ở nhóm cha mẹ là 41,5% và 45,8%. Nhóm giáo viên còn đánh giá thấp hơn, khi mà chỉ có 29,0% và 61,4% ý kiến ở mức tốt và trung bình, chưa thực hiện tốt chiếm đến 9,7%.

"Cô có ý kiến nhiều lần về việc xây dựng trường học, trạm y tế, phổ cập giáo dục trung học cơ sở cho các cháu, và cả hoạt động của các hội ở ấp. Mà thấy có ý kiến phản hồi gì đâu. Phát biểu hoài cũng chán" (PVS, nữ, 56 tuổi).

Cán bộ lãnh đạo ở địa phương khá sâu sát trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án, chương trình bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em chỉ đạt 56,7%, mức bình thường chiếm 36,4%, có 6,9% cho biết là chưa sâu sát. Trong khi đó ở nhóm cha mẹ, tỷ lệ này lần lượt là 32,4% và 49,7%, còn đến 17,9% ý kiến cho rằng cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở chưa sâu sát. Đáng chú ý, ở nhóm giáo viên tỷ lệ này là 14,6%, 68,8% và 16,7%, thấp hơn ý kiến đánh giá của nhóm cha mẹ.

Nhận xét về tiến triển thực hiện vai trò kiểm tra, giám sát của cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở, có 74,5% cán bộ đánh giá ở mức tốt hơn, trong khi đó ở nhóm cha mẹ mức độ tin tưởng chỉ đạt 60,4%. Có thể nói, rõ ràng là nhân dân chưa đánh giá cao những gì mà cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở thực hiện trong công tác kiểm tra, giám sát. Tuy nhiên, nếu so sánh với sự kỳ vọng, mong đợi của nhân dân (16,4% cha mẹ và 18,5% giáo viên mong muốn cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở sâu sát trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án, chương trình bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em), thì những việc làm được của cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở là tương đối đạt so với yêu cầu của nhân

dân.

2. Thái độ và phong cách làm việc của cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở ảnh hưởng đến việc thực hiện quyền trẻ em

Nếu cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở tận tình trong công tác, sâu sát với nhân dân, nắm bắt và có những biện pháp xử lý, giải quyết kịp thời những khó khăn của trẻ em và gia đình trẻ em thì quyền lợi của trẻ em được đảm bảo. Nhưng không phải ở đâu, lúc nào sự kỳ vọng này cũng được đáp ứng.

"Một số cán bộ lãnh đạo làm việc tắc trách, quan liêu lắm. Chị đi ký giấy xin giảm học phí cho cháu lớn, bị ông gì đó ở ủy ban chửi cho một trận, nói để con được sao mà không nuôi được, vậy để làm gì. Ông chửi xong không ký em ạ. Chị sợ lắm, lên phường nại lắm. Mình nghèo, cần thì phải lên. Chị vừa tới phường xin chữ ký xác nhận hoàn cảnh để lên Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh xin kinh phí đi khám bệnh tim cho cháu, xem có mổ kịp vào tháng 6 không. Họ không ký vì nói là phường ký lên thị xã, không ký được lên tỉnh, sao không lên phường và thị xã trước mà lên tỉnh" (PVS, nữ, 38 tuổi).

Người nghèo là những người yếu thế và cũng rất dễ mặc cảm, tự ái do cách làm việc của loại cán bộ này. Do vậy, thái độ làm việc quan cách sẽ cản trở họ đến với cán bộ. Cái mà người nghèo cần không phải chỉ là vật chất, mà còn là sự động viên, chia sẻ, quan tâm. Họ lại là những người có trình độ nhận thức thấp, nhiều khi không hiểu hết những quy định về chính sách, những quyền lợi và nghĩa vụ mình phải thực hiện. Đôi khi người nghèo còn không biết đề nghị cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở quan tâm, hỗ trợ gia đình thực hiện quyền trẻ em. Chính vì vậy, nếu cán bộ không sâu sát, không quan tâm đến người nghèo thì quyền của trẻ em không được đảm bảo. Có thể nói, giả thuyết "Hệ thống chính trị cơ sở còn chưa thật sự chủ động gần hơn để đến với người nghèo" (Trịnh Duy Luân; 2002, tr 6) đã được xác nhận trong nghiên cứu này.

"Có trường hợp nghe tin báo ở địa bàn có cháu bị bệnh tim bẩm sinh gia đình rất khó khăn không có điều kiện chữa trị, chúng tôi gọi về xã, xã bảo đợi đi tìm, xác minh và hỏi lại thôn xem sao. Đến khi hỏi sao không nắm được, họ bảo tại cán bộ thôn và gia đình không báo cáo nên không biết" (PVS, nguyên cán bộ phụ trách công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em tỉnh).

"Chị không biết là con bị bệnh tim (bảy năm rồi) thì phải báo với chính quyền, với cán bộ thương binh - xã hội. Nên địa phương không giúp cháu chữa bệnh. Lỗi đó cũng một phần do chị. Vì mãi lo kiếm tiền mua thuốc cho cháu, công việc cứ cuốn vào, chị không biết gì về xã hội cả" (PVS, nữ, 38 tuổi).

Việc trẻ em không được quan tâm một phần do gia đình không báo cho cán bộ chuyên trách và lãnh đạo địa phương, nhưng còn lãnh đạo ấp - những người gần với

dân nhất, biết rõ hoàn cảnh của người dân nhất sao không báo cáo với cấp trên? Tìm hiểu thực tế cho biết, quan hệ gia đình, dòng họ hay những cảm tình, mục đích cá nhân đã làm cho một số cán bộ không còn công minh quan tâm đến đời sống của nhân dân.

"Xã nhiều khi có cảm tình với đối tượng nào thì giới thiệu trường hợp đó, nhiều khi còn khá hơn, người dân đã phản ứng. Xã dân họp đưa lên để xây nhà tình thương. Nhưng đến nơi thì đâu đến nỗi gì, những nhà xung quanh còn nghèo hơn. Chủ nhà nói là mình không đồng ý, ấp không đồng ý, nhưng xã muốn vậy. Được biết lý do của xã là, ông đó là đồng bào dân tộc thiểu số có uy tín nên muốn ưu tiên để sau giúp cán bộ vận động nhân dân" (PVS, nguyên cán bộ phụ trách công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em tỉnh).

Mặt khác, người dân cũng rất sợ méch lòng với cán bộ địa phương. *"Cán bộ thương binh - xã hội nói đưa phiếu khám bệnh và hoá đơn để cô giúp thanh toán. Chắc chị đưa luôn, không cô ấy giận thì mệt lắm. Chị còn phải nhiều lần lên xin giấy tờ, cần nhờ vả người ta em ạ. Hôm trước cô ấy trách chị sao không để cô giúp, mà lại lên tỉnh. Cô phạt ý lắm. Cô ấy nói sau này còn nhiều việc còn nhờ đến phường lắm đó" (PVS, nữ, 38 tuổi).*

Trong nhiều trường hợp, cách làm việc hành chính, quan liêu, không dám nói thật về những trẻ em khó khăn ở địa phương vì sợ bị cho là không lo cho dân... của cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở đã làm mất đi rất nhiều cơ hội để trẻ em được các nhà hảo tâm, từ thiện chia sẻ, giúp đỡ.

Thái độ và phong cách làm việc của cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở không chỉ ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện quyền trẻ em, mà còn có thể làm mất uy tín và lòng tin của nhân dân vào cán bộ. Do vậy, *"làm công tác trẻ em không phải chỉ có tinh thần trách nhiệm, mà còn phải có tâm nữa" (PVS, nguyên cán bộ phụ trách công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em huyện).*

3. Yếu tố ảnh hưởng đến nhận thức của cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở về quyền trẻ em

Cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở tiếp cận quyền trẻ em từ nguồn thông tin nào mang lại hiệu quả cao hơn? Kết quả nghiên cứu cho thấy, tập huấn mang lại cho cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở sự hiểu biết tốt hơn về quyền trẻ em so với các nguồn thông tin khác, tuy nhiên chưa có sự nhất quán trong tất cả mọi trường hợp. Có trường hợp không phải tập huấn mang lại hiệu quả nhận thức tốt nhất, mà lại là các phương tiện thông tin đại chúng hay cán bộ dân số - gia đình và trẻ em. So sánh mức độ nắm rõ nội dung của Công ước quốc tế về quyền trẻ em ở các nguồn thông tin tiếp cận, thì tiếp cận từ cán bộ dân số - gia đình và trẻ em giúp cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở nắm rõ nội dung của Công ước nhiều nhất (với 62,7%), tiếp đến là tập huấn (60,3%).

Cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở chưa được tập huấn hay tập huấn không thường xuyên thì không có nhận thức về quyền trẻ em tốt bằng những cán bộ đã được tập huấn và

tập huấn thường xuyên. Tuy nhiên, ở quyền được sống và phát triển, cán bộ được tập huấn quyền trẻ em thường xuyên nhận thức đúng chiếm 88,9%, thỉnh thoảng được tập huấn nhận thức đúng chiếm đến 95,1%; hay quyền được bảo vệ khỏi bị bóc lột kinh tế và các công việc nguy hiểm, độc hại được tập huấn thường xuyên nhận thức đúng chiếm 85,2%, thỉnh thoảng thì nhận thức đúng lại chiếm đến 88,2%.

Việc cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở thỉnh thoảng được tập huấn nhận thức đúng về quyền trẻ em hơn so với cán bộ tập huấn thường xuyên, là do họ đã được tiếp cận quyền trẻ em từ các nguồn thông tin khác, không phải chỉ nhờ việc tập huấn, mà từ các nguồn thông tin khác. Đó là đài truyền hình (81,0%), báo (61,7%), đài tiếng nói (52,0%), 30,4% từ cán bộ dân số - gia đình và trẻ em, chỉ có 33,0% từ tập huấn.

Như vậy, không phải càng được tập huấn tốt quyền trẻ em cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở càng có nhận thức tốt. Vậy thì liệu sự hạn chế về trình độ có cản trở việc nhận thức quyền trẻ em của cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở không?

Kết quả nghiên cứu cho thấy, ở các quyền được sống và phát triển; được có họ tên và quốc tịch; được sống với cha mẹ; được giáo dục: người có nhận thức đúng chiếm tỷ lệ cao nhất là cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở có trình độ học vấn tốt nghiệp THCS, cao hơn so với cả những người tốt nghiệp THPT. Các quyền được đoàn tụ gia đình; được tự do biểu đạt; được hưởng an toàn xã hội; được bảo vệ đời tư; được nghỉ ngơi, giải trí, vui chơi, sinh hoạt văn hóa; được bảo vệ khỏi bị bóc lột kinh tế và các công việc nguy hiểm, độc hại; được tự do kết giao và hội họp hoà bình; được chăm sóc sức khoẻ và hưởng các dịch vụ chữa bệnh, phục hồi sức khoẻ; được tiếp xúc thông tin nhiều nguồn: cán bộ có nhận thức đúng chiếm tỷ lệ cao nhất là những người có trình độ lớp 10 - 11. Ở quyền được giữ gìn bản sắc, những người chưa tốt nghiệp THCS có nhận thức tốt nhất. Đặc biệt, ở các quyền được hưởng an toàn xã hội; được nghỉ ngơi, giải trí, vui chơi, sinh hoạt văn hóa; được bảo vệ khỏi bị bóc lột kinh tế và các công việc nguy hiểm, độc hại; được chăm sóc sức khoẻ và hưởng các dịch vụ chữa bệnh, phục hồi sức khoẻ: cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở chưa tốt nghiệp THCS nhận thức tốt hơn những người đã tốt nghiệp THPT. Có nghĩa là, không phải cán bộ có trình độ học vấn càng cao thì càng nhận thức tốt về quyền trẻ em.

Xét tương quan trình độ chuyên môn nghiệp vụ và nhận thức quyền trẻ em: Các quyền được sống và phát triển; được có họ tên và quốc tịch; được tự do biểu đạt; được hưởng an toàn xã hội; được bảo vệ đời tư; được nghỉ ngơi, giải trí, vui chơi, sinh hoạt văn hóa; được bảo vệ khỏi bị bóc lột kinh tế và các công việc nguy hiểm, độc hại; được phục hồi về thể chất, tâm lý và tái hoà nhập cộng đồng; được tự do kết giao và hội họp hoà bình; được tiếp xúc thông tin nhiều nguồn: cán bộ có trình độ cao đẳng, đại học có nhận thức tốt nhất. Nhưng quyền được giữ gìn bản sắc cán bộ có trình độ sơ cấp có nhận thức tốt nhất. Mặt khác, các quyền được sống với cha mẹ; được đoàn tụ gia đình; được giáo dục; được chăm sóc sức khoẻ và hưởng các dịch vụ chữa bệnh, phục hồi sức khoẻ: có

nhận thức tốt nhất là cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở chưa có trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Cán bộ ở trình độ trung cấp không có quyền nào được nhận thức tốt nhất, mà ở một số quyền cán bộ trung cấp là người có nhận thức thấp nhất. Nghĩa là, không phải có trình độ chuyên môn nghiệp vụ càng cao, cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở càng nhận thức tốt về quyền trẻ em. Cán bộ có trình độ lý luận chính trị cao nhận thức về quyền trẻ em tốt hơn so với cán bộ có trình độ thấp, nhưng trình độ lý luận chính trị càng cao, càng nhận thức đúng về quyền trẻ em cũng không nhất quán trong mọi trường hợp.

Như vậy, trình độ không phải là yếu tố quyết định nhất đến nhận thức của cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở về quyền trẻ em. Yếu tố quyết định chính là việc cán bộ được tiếp cận các nguồn thông tin như thế nào. Do vậy, trong quá trình tuyên truyền quyền trẻ em cần sử dụng kết hợp nhiều hình thức tuyên truyền khác nhau. Trong đó có ưu tiên hình thức tập huấn, nhưng các hình thức khác cũng mang lại hiệu quả cao.

4. Việc giải thể ủy ban Dân số - gia đình và trẻ em, giao công tác trẻ em về cán bộ thương binh - xã hội, làm cho việc thực hiện quyền trẻ em ở cơ sở gặp nhiều khó khăn

Cán bộ thương binh - xã hội ở cơ sở là người mới đảm nhiệm công tác trẻ em từ đầu năm 2008 (sau khi ủy ban Dân số - gia đình và trẻ em giải thể, chuyển lĩnh vực công tác sang các ngành chức năng). Đây là một công tác kiêm nhiệm, vì nhiệm vụ chính của đội ngũ cán bộ này vẫn là công tác bảo trợ xã hội, cấp phát lương hưu, tiền chế độ chính sách... Khối lượng công việc tăng lên, tính chất công việc cũng phức tạp hơn. Trong khi đó, đội ngũ cộng tác viên dân số - gia đình và trẻ em hiện chỉ làm công tác dân số và chịu sự quản lý của cán bộ dân số. Vì vậy, cán bộ thương binh - xã hội không có chân rết ở cơ sở, họ phải là người trực tiếp đi thực tế để nắm bắt tình hình trẻ em với những công việc đa dạng, phức tạp. Nhưng cho đến nay, những cán bộ này vẫn chưa được tập huấn nghiệp vụ, phần lớn làm việc theo hướng dẫn của người tiền nhiệm và sự lãnh đạo, chỉ đạo của cán bộ LĐ, QL. Cán bộ thương binh - xã hội không phải là công chức cấp xã, không có biên chế, tiền lương thấp (788.000 đồng/tháng) và không có tiền phụ cấp kiêm nhiệm, không có công tác phí.

"Công việc chính sách xã hội đã nhiều việc, thêm kiêm nhiệm trẻ em nên nhiều lắm. Tiền kiêm nhiệm không có. Làm thẻ bảo hiểm, tôi phải đến tận nhà dân, nhưng không có tiền xăng. Xã vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn lắm" (PVS, cán bộ thương binh - xã hội xã).

Người dân cũng có nhiều ngỡ ngàng trong việc tiếp cận với cán bộ. *"Nay nếu muốn làm thẻ khám chữa bệnh thì phải lên gặp cán bộ thương binh - xã hội. Nhưng trước đây gửi cộng tác viên dân số là được. Nay họ không biết ai là cán bộ thương binh - xã hội, phải lên UBND xã"* (PVS, Chủ tịch UB MTTQVN xã).

Cán bộ thương binh - xã hội đã nhìn thấy những khó khăn, hạn chế trong việc hoàn thành nhiệm vụ của mình: *"Trách nhiệm trên giao thì làm, có quá sức hay không nếu làm*

đúng theo văn bản thì quá tải thật. Nhưng kiêm nhiệm thì tùy việc mà làm nên cũng không quá tải. Chủ yếu là phối hợp. Cái quan trọng là tốt, cái không quan trọng thì thôi. Làm hết thì không thể làm được, vất vả lắm" (PVS, cán bộ thương binh - xã hội xã).

Từ những trở ngại và khó khăn của cán bộ thương binh - xã hội, hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ở cơ sở đã bị hạn chế.

"Từ ngày chuyển qua thương binh - xã hội, cán bộ thương binh - xã hội không nắm được hết, không báo cáo được thường xuyên" (PVS, lãnh đạo phòng lao động - thương binh và xã hội).

Việc tham mưu cho cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý, điều hành cũng bị ảnh hưởng không nhỏ.

"Tôi làm việc ở trên thường qua cán bộ tham mưu, họ đi sâu đi sát các gia đình và trẻ em, nắm rồi báo cáo lên tôi. Nên nhiều khi họ không báo thì mình cũng khó" (PVS, Bí thư Đảng ủy xã).

"Nhờ cộng tác viên dân số không được vì thương binh - xã hội không quản lý cộng tác viên dân số. Nên có trường hợp cấp quà cho trẻ em đặc biệt khó khăn không đúng đối tượng, vì cán bộ không biết, không nắm được đối tượng" (PVS, cán bộ tư pháp - hộ tịch xã).

Từ thực tế trên có nhiều ý kiến cho rằng, việc giải thể ủy ban Dân số - gia đình và trẻ em trong khi chưa có những hướng dẫn, tổ chức hợp lý và kịp thời, đã làm cho công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ở cơ sở gặp nhiều khó khăn và việc tách ra như vậy còn nhiều bất cập.

"Phân việc như vậy. Có những cái rất phù hợp nhưng cũng có cái rất khó khăn. Thương binh - xã hội kiêm nhiệm rất nặng nề. Làm công tác trẻ em rất nặng, mà khó tiếp cận. Cán bộ dân số tiếp cận trẻ em dễ hơn. Hiệu quả công tác không ảnh hưởng lớn lắm, chỉ khó khăn cho cán bộ thực hiện. Nếu lồng ghép dân số, gia đình và trẻ em thì thuận lợi hơn nhiều" (PVS, Chủ tịch UBND xã).

Một số kiến nghị về giải pháp

Trên cơ sở những phát hiện từ thực tiễn nghiên cứu *"Vai trò của cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở trong việc thực hiện quyền trẻ em ở huyện Đông Phú, tỉnh Bình Phước hiện nay"*, xin được đề xuất một số kiến nghị về giải pháp nhằm phát huy tốt vai trò của cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở trong việc thực hiện quyền trẻ em sau đây:

Thứ nhất, về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền cơ sở:

- Cấp ủy, chính quyền cơ sở cần tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/5/1994 của Ban Chấp hành Trung ương về *tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em* và Chỉ thị số 55-CT/TW ngày 28/6/2000 của Bộ Chính trị về *tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng ở cơ sở đối với công tác bảo*

vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Kiên định coi việc thực hiện quyền trẻ em là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; trẻ em là nguồn nhân lực cho tương lai; công tác trẻ em phải được làm thường xuyên và liên tục.

- Thường xuyên đưa quyền trẻ em, chương trình hành động quốc gia vì trẻ em vào nghị quyết, chương trình phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của địa phương; định kỳ có sơ, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Tạo điều kiện để người dân được tham gia ý kiến, trẻ em được bày tỏ ý kiến với cán bộ lãnh đạo, được bàn chính sách cho chính trẻ em.

- Quan tâm tạo điều kiện về kinh phí cho công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Biết tranh thủ vận động sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm, từ thiện.

- Làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch cán bộ. Là trung tâm phối kết hợp cán bộ giữa các khối công tác trong việc thực hiện quyền trẻ em ở cơ sở.

- Quan tâm phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, trong đó tập trung phát triển giáo dục, y tế, chăm sóc sức khoẻ sinh sản, bảo vệ môi trường, nâng cao dân trí...

Thứ hai, về công tác tuyên truyền:

Đa dạng hoá và sử dụng kết hợp nhiều hình thức tuyên truyền quyền trẻ em, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em... để nâng cao nhận thức của cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở và nhân dân về quyền trẻ em, về vai trò của cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở trong việc thực hiện quyền trẻ em. Từ đó tạo ra sự cộng đồng trách nhiệm giữa Nhà nước, nhân dân và cộng đồng xã hội; làm cho cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở thấy được nghĩa vụ và quyền lợi của mình trong việc thực hiện quyền trẻ em; nhân dân biết yêu cầu, ủng hộ và hợp tác tích cực với cán bộ để quyền trẻ em được thực hiện tốt ở cơ sở.

Thứ ba, về công tác cán bộ:

- Cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở: cần được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý hành chính. Cần sâu sát với cơ sở, gần dân, biết lắng nghe ý kiến của nhân dân, biết quan tâm đến đời sống nhân dân, không quan liêu, mệnh lệnh, sách nhiễu nhân dân. Đặc biệt là cần rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng, chí công vô tư, không tham ô, tham nhũng, không giải quyết công việc vì tình cảm riêng tư, mục đích cá nhân, phải có tấm lòng biết thương yêu, cảm thông và chia sẻ với người nghèo và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Đội ngũ cán bộ thương binh - xã hội cần được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, thường xuyên được tập huấn quyền trẻ em. Cần có chế độ phụ cấp kiêm nhiệm, tiền công tác phí, được đóng bảo hiểm hoặc có biên chế công chức cấp xã để cán bộ yên tâm và nhiệt tình trong công tác.

- Cần rà soát, củng cố lại lực lượng cộng tác viên dân số - gia đình và trẻ em trước đây, tăng tiền phụ cấp và tập huấn nghiệp vụ để họ tiếp tục làm công tác dân số,

gia đình và trẻ em ở cơ sở.

- Tăng cường sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát của cán bộ LĐ, QL cấp cơ sở với cán bộ chuyên trách và lực lượng cộng tác viên.

Tài liệu tham khảo

1. Trịnh Duy Luân. *Hệ thống chính trị cơ sở ở nông thôn qua ý kiến người dân (một số vấn đề thực tiễn và giả thuyết nghiên cứu)*. Tạp chí Xã hội học số 1/2002.
2. Nguyễn Hữu Minh và Đặng Bích Thủy. *Nghiên cứu việc thực hiện quyền trẻ em ở Việt Nam - một số vấn đề lý luận và thực tiễn*. Tạp chí Xã hội học số 4/ 2007.
3. Nguyễn Đình Tấn và cộng sự. *Thực hiện quyền trẻ em ở các tỉnh miền núi phía Bắc - thực trạng và giải pháp*. Đề tài khoa học cấp bộ. Hà Nội, 2006.
4. Nguyễn Văn Thủ. *Một số khó khăn hạn chế trong hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở ở nước ta trong giai đoạn hiện nay: thực trạng, nguyên nhân và giải pháp*. Tạp chí Xã hội học số 2/2003.